

Bản án số: 37/2020/HS-ST  
Ngày 30/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa :* Ông Nguyễn Thành Trung

*Các Hội thẩm nhân dân :*

Ông Nguyễn Hạ Tuấn, cán bộ hưu trí

Ông Đỗ Huy Sáu, trưởng ban đoàn kết công giáo huyện Ứng Hòa, Hà Nội

***- Thư ký phiên tòa :*** Bà Nguyễn Thị Kim Lành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa :***  
Nguyễn Văn Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở toà án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 44/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo :

**1. NGÔ VĂN Đ**, sinh năm 1993; nơi sinh và cư trú : Thôn V, xã S, huyện U, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp : Lao động tự do; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc : Kinh; giới tính : Nam; tôn giáo : Không; quốc tịch : Việt Nam; con ông : Ngô Văn B (Đã chết); con bà : Nguyễn Thị O, sinh năm 1961; vợ, con : Chưa có; tiền án : có 02 : Ngày 28/7/2014 bị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xử phạt 32 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Ngày 16/5/2017 bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích ; tiền sự : Không. Nhân thân : Ngày 29/7/2010 bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích. Ngày 23/10/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn : *Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa;

**2. LÊ NGỌC H**, sinh năm 1997; nơi sinh và cư trú : Thôn K xã A, huyện Mc, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp : Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc : Kinh; giới tính : Nam; tôn giáo : Không; quốc tịch : Việt Nam; con ông : Lê

Văn T (Đã chết); con bà : Trần Thị H, sinh năm 1973; vợ, con : Chưa có; tiền án : có 01 : Ngày 08/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức xử phạt 12 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản, chưa được xóa án tích ; tiền sự không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn : *Cấm đi khỏi nơi cư trú*, có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại :** Anh Đặng Chí T, sinh năm 1993; trú tại : Thôn V, xã V, huyện U, thành phố Hà Nội, có mặt.

***Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :***

1. Bà Mai Thị L, sinh năm 1976; trú tại : Thôn V, xã V, huyện U, thành phố Hà Nội, có mặt;

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1995; trú tại : Thôn V, xã V, huyện U, thành phố Hà Nội, có mặt.

***Những người làm chứng :***

1. Chị Đặng Thị H, sinh năm 1991; trú tại : Thôn V xã V, huyện U, thành phố Hà Nội, có mặt.

2. Anh Đặng Văn T, sinh năm 1993, vắng mặt;

3. Tạ Văn Tu, sinh năm 1995, vắng mặt;

4. Chị Mai Thị N, sinh năm 1974, vắng mặt

Đều trú tại : Thôn P, xã V, huyện U, thành phố Hà Nội

5. Anh Phạm Văn P, sinh năm 2000; trú tại : Xóm 8, Nghĩa An, Ng, Nghệ An, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN :**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Khoảng 16 giờ ngày 28/11/2019, chị Đặng Thị H đến quán Karaoke 6368 ở thôn Phù Yên, xã Viên An gặp Tạ Văn T là quản lý quán Karaoke để nói chuyện làm ăn. Trong quá trình nói chuyện Hòa và Tuyên xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau, T dùng tay tát 02 phát vào mặt H. Sau đó H đi về nhà nói với Đặng Chí T (Là em trai) về việc bị T đánh, nghe thấy thế T đến quán hát tìm T trong lúc T và T đang nói chuyện thì Hòa cũng đến chửi Tuyên. Lúc này có Ngô Văn Đ (tên gọi khác là Mẩu) là bạn của Tn đến chơi thấy H chửi T nên Đ nói “*Cứ để xem nó dám vào không vụt gãy chân*”. Tnghe thấy nói lại “*Mày vào mà vụt*”, Đ nói tiếp “*Cứ bảo nó vào đây*”. Khi Đ vừa nói xong thì T và Đ xảy ra xô sát, đâm vào mặt nhau thì được mọi người can ngăn, Tuệ và Hòa đi về. Do bức tức Tuệ nên ngay sau đó cầm một thanh kiếm đi tìm đánh Tuệ, khi Đại đang đi bộ trên đường thì gặp bạn là Lê Ngọc Hải thấy H đi xe mô tô Đ nói với H “*Mày chở anh đi tìm thằng nó vừa đánh anh*”, H đồng ý chở Đ đi quanh khu vực phố Ba Thá, thôn Phù Yên, xã Viên An, tìm Tuệ. Khi thấy T cùng một số người đang ngồi ăn tại quán lẩu Phố Đêm, tại phố Ba Thá, thôn Phù Yên, Hải dừng xe trước cửa quán, còn Đại cầm kiếm lao vào quán chém T 01 phát vào đầu, T dùng ghế đỡ và bỏ chạy vào trong bếp của quán thì cả Đ và H đuổi theo vào trong bếp, Đ dùng

kiếm tiếp tục chém 01 phát vào đầu, 02 phát vào bàn tay trái của Tuệ, còn Hải cầm chiếc môi nhôm mức canh của quán vọt 01 phát vào đầu T, rồi dùng tay, chân đâm, đá T, khi thấy T không chống đỡ được thì Đ dùng súng kiếm đập vào người và chân T, được mọi người can ngăn Đ và H vút lại kiếm cùng môi mức canh tại quán rồi lên xe bỏ đi. T được mọi người đưa đi Bệnh viện đa khoa Hà Đông điều trị đến ngày 16/12/2019 thì ra viện.

### **Hậu quả:**

- Đặng Thị Hòa bị thương 01 vết sưng nề, bầm tím giữa trán KT: (3x5)cm; 01 vết sây sát da, bầm tím đầu gối trái KT: (2x3)cm; 01 vết sây sát da, bầm tím đầu gối phải KT: (2x3)cm; 01 vết sây sát da khuỷu tay trái KT: (1x2)cm;

- Đặng Chí Tuệ bị thương 01 vết thương đỉnh phải 03cm sát xương sọ; 01 vết thương kẽ ngón 4-5 tay trái (5x2)cm; 01 vết thương bờ trụ 1/3 dưới cẳng tay trái 3cm.

### **Vật chứng thu giữ:**

- 01 Kiếm bằng kim loại dài 85cm, lưỡi kiếm dài 49cm, chuôi dài 36cm, một lưỡi sắc đầu nhọn bản rộng nhất lưỡi kiếm 7,5cm;

- 01 chiếc môi mức canh bằng kim loại dài 45cm.

Ngày 03/01/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã ra quyết định trưng cầu giám định số 08 và đưa Đặng Chí Tuệ đi giám định thương tích tại Viện khoa học hình sự - Bộ công an. Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 48/C09-TT1 ngày 16/01/2020 của Viện Khoa Học Hình Sự - Bộ công an kết luận:

- Sẹo kích thước nhỏ vùng đỉnh phải: 01%;

- Sẹo kích thước trung bình mặt sau trong 1/3 dưới cẳng tay trái 02% ;

- Sẹo kích thước trung bình bàn tay trái: 02%;

- Mề 1/3 dưới xương trụ trái: 02%.

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Đặng Chí Tuệ tại thời điểm giám định là 07% (*Bảy phần trăm*) sức khỏe.

Cơ chế hình thành thương tích: Sẹo vùng đỉnh phải, 1/3 dưới cẳng tay trái, bàn tay trái của anh Đặng Chí T do vật sắc gây nên.

Cùng ngày 03/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ứng Hòa đã ra quyết định trưng cầu giám định số 09 và yêu cầu Đặng Thị H đi giám định thương tích tại Viện khoa học hình sự - Bộ công an, nhưng Hòa có đơn từ chối không đi giám định thương tích. Việc H viết đơn từ chối không đi giám định thương tích là hoàn toàn tự nguyện.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số : 41/CT - VKS ngày 29/5/2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy đã truy tố các bị cáo : Lê

Ngọc H theo điểm a khoản 1 Điều 134; Ngô Văn Đ theo điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, đều về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

**Tại phiên toà :**

- Các bị cáo Ngô Văn Đại và Lê Ngọc Hải đều thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên;

-Người bị hại : Anh Đặng Chí Tuệ xác nhận lời khai các bị cáo là đúng và đề nghị các bị cáo phải bồi thường 140.000.000 đồng;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Bà Mai Thị Loan và chị Nguyễn Thị Thu (Là mẹ và vợ anh Tuệ) đều trình bày : Tự nguyện không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tiền công chăm sóc anh Tuệ trong những ngày nằm viện và sau ra viện;

- Đại diện VKS giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về nội dung, tội danh cũng như điều, khoản luật truy tố các bị cáo trong bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng : Điểm d khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Văn Đ từ 24 tháng đến 30 tháng tù; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Ngọc H từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù đối với 02 bị cáo kể từ ngày bắt thi hành án. Về trách nhiệm dân sự : Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị buộc các bị cáo phải bồi thường cho người bị hại từ 25 triệu đến 30 triệu đồng, trừ số tiền các bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa để khắc phục hậu quả thì các bị cáo có nghĩa vụ liên đới bồi thường phần còn lại theo quy định. Về án phí : Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 buộc các bị cáo Ngô Văn Đ và Lê Ngọc H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, những người làm chứng, người tham gia tố tụng khác.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như phiên tòa các bị cáo nhận tội như nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã nêu; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, lời khai bị cáo này là chứng cứ buộc tội bị cáo khác, phù hợp với lời khai của người bị hại với những người làm chứng có mặt tại nơi xảy ra vụ án chứng kiến sự việc, phù hợp với những tài liệu khác được cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận : Ngày 28/11/2019, Do mâu thuẫn bột phát giữa Ngô Văn

Đ và anh Đặng Chí T, hai bên xảy ra xô xát, dùng tay đấm nhau, vì vậy Đại bực tức chuẩn bị hung khí đi tìm anh T để đánh trên đường đi gặp Lê Ngọc H, biết việc Đ tìm đánh T, Hải đã chở Đ đi tìm thì thấy T tại phố Ba Thá, thôn Phù Yên, xã Viên An, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội, Ngô Văn Đ đã dùng kiếm bằng kim loại chém anh T, Lê Ngọc H dùng chiếc môi mức canh bằng kim loại cùng đánh anh T, anh T chạy vào trong bếp ăn của quán Phở Đêm thì Đ dùng sòng kiếm đập vào người và chân anh Tuệ gây tổn thương cơ thể cho anh Tuệ 07% sức khỏe.

[2] Hành vi của các bị cáo Ngô Văn Đ, Lê Ngọc H đã dùng hung khí nguy hiểm đánh anh Đặng Chí T, cụ thể : Đ dùng kiếm chém anh T một phát vào đầu thương tích 01 % và 02 phát vào tay, Lê Ngọc H dùng môi mức canh vụt vào đầu, và dùng chân tay đánh vào người anh T, tổng cộng tổn thương cơ thể cho anh Tuệ 07% sức khỏe. Khi bị đánh anh T chống đỡ và ôm đầu thì bị cáo Đ chỉ dùng phần sòng kiếm đâm vào người và vào chân anh T, hành vi của các bị cáo cho thấy mục đích chỉ gây thương tích cho anh Tuệ, vì vậy, Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố các bị cáo Ngô Văn Đ và Lê Ngọc H về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ. Bị cáo Đ đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên hành vi lần này bị áp dụng tình tiết tăng nặng định khung tại điểm d (*Tái phạm nguy hiểm*) khoản 2; bị cáo Hải có 01 tiền án chưa được xóa án tích vi phạm điểm a khoản 1 của Điều 134 Bộ luật Hình sự, do đó trong bản cáo trạng truy tố theo tội danh, điều khoản đối với từng bị cáo như đã nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương; các bị cáo có nhân thân xấu : Bị cáo Ngô Văn Đ có 02 tiền án chưa được xóa án tích lần phạm tội này bị áp dụng tình tiết tăng nặng định khung (*Tái phạm nguy hiểm*) nên không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo Lê Ngọc H có 01 tiền án chưa được xóa án tích là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tù cách ly cả 02 bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, đủ để cáo tạo giáo dục các bị cáo và bảo đảm răn đe phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét : Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã nộp số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*), trong đó bị cáo Đ 15.000.000đ (*Mười năm triệu đồng*), bị cáo Hải 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa để bồi thường thiệt hại cho người bị hại, khắc phục một phần hậu quả gây ra; thương tích người bị hại thấp; người bị hại cũng có lỗi một phần (Đã dùng tay đấm bị cáo, đã bị xử phạt hành chính) đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được điểm b, s khoản 1 Điều 51 của của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo thấy : Đây là vụ án đồng phạm giản đơn các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công từ trước nhưng tiếp nhận ý chí của nhau để cùng thực hiện tội phạm; bị cáo Ngô Văn Đ là người khởi xướng, thực hành tích cực nên giữ vai trò chính; bị cáo Lê Ngọc H sau khi biết Đ tìm anh T để đánh, H đã chờ Đ đi tìm, khi gặp anh T đã dùng mọi mức canh đánh anh Tuệ nên giữ vai trò giúp sức và thực hành.

[5] Đối với Tạ Văn T có hành vi dùng tay tát 02 phát vào mặt chị Đặng Thị H, tuy nhiên do thương tích nhẹ chị Hòa không đi khám và điều trị ở đâu. Bản thân Hòa có đơn từ chối giám định thương tích. Vì vậy Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tuyền về hành vi Đánh nhau quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/NĐ-CP/2013 của Chính phủ là có căn cứ.

[6] Đối với Đặng Chí T có hành vi dùng tay đâm vào người Ngô Văn Đ, do thương tích nhẹ Đ không đi khám và điều trị ở đâu, không có đề nghị gì, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để giám định thương tích đối với Đ. Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tuệ về hành vi đánh nhau quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/NĐ-CP/2013 của Chính phủ là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự : Anh Đặng Chí Tuệ sau khi bị Đại, Hải đánh bị thương, ngày 28/11/2019 đã đến Bệnh viện đa khoa Hà Đông điều trị đến ngày 16/12/2019, tổng cộng là 19 ngày. Quá trình điều tra và chuẩn bị xét xử anh Tuệ đề nghị các bị cáo phải bồi thường tổng cộng các khoản là 140.000.000đ (*Một trăm bốn mươi triệu đồng*). Qua xem xét, tính toán các khoản chi phí hợp lý anh Tuệ được bồi thường : Tiền viện phí, tiền chụp chiếu, tiền mất thu nhập của anh Tuệ và những người chăm sóc trong những ngày nằm viện và sau ra viện. Tuy nhiên những người chăm sóc này không yêu cầu nên bị cáo không phải chịu.... Cơ quan điều tra tiến hành xác minh thu nhập bình quân đầu người hiện tại ở khu vực xã Viên An là 106.300đ/1người/ngày. Tuy nhiên với thu nhập bình quân như vậy cũng để tham khảo và chưa thỏa đáng nên Hội đồng xét xử thấy lao động phổ thông cần tính 150.000đ/người/1 ngày là phù hợp.

Tại phiên Tòa bà Mai Thị L và chị Nguyễn Thị Th (Là mẹ và vợ anh T) có ý kiến là không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường đối với ngày công chăm sóc anh Tuệ trong những ngày nằm viện và sau ra viện. Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của bà L và chị T là hoàn toàn tự nguyện nên các bị cáo không phải bồi thường cho bà L và chị T và được ghi nhận trong bản án.

Cụ thể các khoản các khoản chi phí hợp lý các bị cáo phải bồi thường như sau :

- |  |             |
|--|-------------|
| - Tiền thuốc, viện vi, chụp chiếu (Có hóa đơn, chứng từ) : | 13.238.000đ |
| - Tiền tàu xe đi lại:                                      | 2 .000.000đ |
| - Tiền mất thu nhập của anh Tuệ trong những ngày nằm viện  | 4.500.000đ  |

là 19 ngày và sau ra viện 11 ngày, tổng là 30 ngày x  
150.000đ/ngày

- Tiền tổn thất về mặt tinh thần là :	5.000.000đ
<b>- Tổng cộng các khoản chi phí được chấp nhận</b>	<b>24.738.000đ</b>
<b>(Hai mươi bốn triệu bảy trăm ba mươi tám nghìn đồng)</b>	

Ngoài ra các khoản trên chi phí theo quy định của pháp luật được tính nêu trên, các khoản yêu cầu khác của anh Tuệ, không có chứng cứ chứng minh nên không có căn cứ chấp nhận.

Trách nhiệm bồi thường của từng bị cáo được xác định theo lỗi và vai trò trong vụ án. Cụ thể : Bị cáo Ngô Văn Đ giữ vai trò chính (Lỗi cao hơn) nên phải bồi thường là 15.000.000đ (Mười năm triệu đồng) đối trừ số tiền 15.000.000đ (Mười năm triệu đồng) bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện Ứng Hòa để khắc phục hậu quả, theo các biên lai số : 0007177 ngày 24/6/2020 và 0006180 ngày 29/7/2020, bị cáo đã bồi thường đủ; bị cáo Lê Ngọc Hải phải giữ vai trò giúp sức (Lỗi thấp hơn) nên phải bồi thường là 9.738.000đ (Chín triệu bảy trăm ba mươi tám nghìn đồng) đối trừ số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) bị cáo nộp tại Chi cục thi hành án huyện Ứng Hòa để khắc phục hậu quả, theo các biên lai số : 0006178 ngày 24/6/2020 và số 0006181 ngày 29/6/2020, bị cáo còn phải bồi thường tiếp là 4.738.000đ (Bốn triệu bảy trăm ba mươi tám nghìn đồng).

[8] Về xử lý vật chứng : Đối với 01 Kiếm bằng kim loại dài 85cm, lưỡi kiếm dài 49cm, chuôi dài 36cm, một lưỡi sắc đầu nhọn, bản rộng nhất lưỡi kiếm 7,5cm; 01 chiếc môi mức canh bằng kim loại dài 45cm là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

[9] Về án phí : Theo Điều 135;136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm. Về án phí Dân sự sơ thẩm : Bị cáo Ngô Văn Đ bồi thường cho người bị hại xong nên không phải chịu; bị cáo Lê Ngọc H phải chịu án phí dân sự không có giá ngạch.

[10] Về quyền kháng cáo : Các bị cáo, người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH :**

1. Tuyên bố các bị cáo : Ngô Văn Đ và Lê Ngọc H đều phạm tội : Cố ý gây thương tích.

1.1 Áp dụng : Điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt : Ngô Văn Đ 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.2 Áp dụng : Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt : Lê Ngọc H 15 (*Mười lăm*) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự : Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 587, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Buộc các bị cáo Ngô Văn Đ và Lê Ngọc H phải liên đới bồi thường thương tích cho anh Đặng Chí T tổng cộng các khoản là : 24.738.000đ (*Hai mươi bốn triệu bảy trăm ba mươi tám nghìn đồng*). Bảo thủ số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) các bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa để trừ vào số tiền các bị cáo phải bồi thường. Trách nhiệm bồi thường của từng bị cáo, cụ thể : Bị cáo Đ phải bồi thường là 15.000.000đ (*Mười năm triệu đồng*) đối trừ số tiền 15.000.000đ (*Mười năm triệu đồng*) bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa theo các biên lai số : 0007177 ngày 24/6/2020 và 0006180 ngày 29/6/2020 để khắc phục hậu quả. Bị cáo đã bồi thường xong. Bị cáo Lê Ngọc H phải bồi thường là 9.738.000đ (*Chín triệu bảy trăm ba mươi tám nghìn đồng*) đối trừ số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) bị cáo nộp tại Chi cục thi hành án huyện Ứng Hòa để khắc phục hậu quả, theo các biên lai số : 0006178 ngày 24/6/2020 và số 0006181 ngày 29/6/2020, bị cáo còn phải bồi thường tiếp là 4.738.000đ (*Bốn triệu bảy trăm ba mươi tám nghìn đồng*).

- Ghi nhận sự tự nguyện của bà Mai Thị L và chị Nguyễn Thị Tkhông yêu cầu các bị cáo phải bồi thường ngày công chăm sóc người bị hại trong những ngày nằm viện và sau ra viện.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng : Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy : 01 thanh kiếm bằng kim loại dài 85cm, lưỡi kiếm dài 49cm, chuôi dài 36cm, một lưỡi sắc đầu



nhọn, bản rộng nhất lưỡi kiếm 7,5cm; 01 chiếc môi mức canh bằng kim loại dài 45cm đều là vật chứng vụ án (*Tình trạng, đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan công an chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 03/6/2020*).

4. Về án phí : Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a, c, đ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Ngô Văn Đ và Lê Ngọc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm. Về án phí Dân sự : Bị cáo Lê Ngọc H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo, người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình*) được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận :**

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND; Công an;
- Chi cục T.H.ADS huyện Ứng Hoà;
- Bị cáo; người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*Nguyễn Thành Trung*